

TỈNH ỦY LÀO CAI

Số 14 -QĐ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lào Cai, ngày 19 tháng 7 năm 2025

QUY ĐỊNH

**về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc
tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý những phản ánh,
kiến nghị của công dân trên địa bàn tỉnh**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Kết luận số 107-KL/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 01/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020-2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý những kiến nghị, phản ánh của công dân như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định mục đích, nguyên tắc, quy trình tiếp nhận, thời hạn xử lý, giải quyết, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy các cấp trong việc tiếp công dân, đối thoại, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là về những biểu hiện suy thoái đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên.

2. Quy định này áp dụng đối với người đứng đầu cấp ủy cấp tỉnh, cấp ủy các xã, phường (sau đây gọi tắt là cấp xã) trên địa bàn tỉnh. Người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo là công dân, cán bộ, đảng viên, đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 2. Mục đích tiếp dân, đối thoại trực tiếp với công dân

1. Kịp thời tiếp nhận và lắng nghe ý kiến, các thông tin phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; giải thích, hướng dẫn cho công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Bảo đảm thực hiện trách nhiệm của đồng chí Bí thư cấp ủy các cấp trong công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân, xử lý đơn thư của công dân, góp phần phát huy quyền làm chủ của nhân dân, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

3. Phổ biến, tuyên truyền, giải thích cho công dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của địa phương; những thuận lợi, khó khăn trong lãnh đạo, chỉ đạo để công dân hiểu, đồng thuận, thống nhất, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự.

4. Thông qua tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân để góp phần hoàn thiện các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp, quy định cụ thể của cấp ủy, chính quyền; phát huy những ưu điểm, kết quả đạt được; đồng thời, khắc phục những hạn chế của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Nguyên tắc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân

1. Người đứng đầu cấp ủy phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; trực tiếp tiếp dân, đối thoại với công dân, không được ủy quyền cho các chức danh khác (*Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy*).

2. Việc tiếp công dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân phải tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, chính xác, kịp thời; thủ tục đơn giản, nhanh gọn, không phân biệt đối xử trong khi tiếp công dân, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân; bảo mật thông tin, an toàn cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

3. Nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng việc tiếp công dân, đối thoại với công dân để làm trái các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc đưa ra những thông tin không có căn cứ làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của các tổ chức, cá nhân.

4. Từ chối tiếp, đối thoại với những người bị mất năng lực hành vi dân sự; người đang trong trạng thái sử dụng rượu, bia hoặc các chất kích thích khác; người vi phạm nội quy, quy định tiếp công dân, đối thoại với công dân; người có hành vi đe dọa, xúc phạm cơ quan, tổ chức, đơn vị, người tiếp công dân; người khiếu nại, tố cáo về vụ việc đã giải quyết đúng chính sách, pháp luật, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, rà soát, thông báo bằng văn bản và đã được tiếp, giải thích, hướng dẫn nhưng vẫn có tình khiếu nại, tố cáo kéo dài.

5. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (*kết nối trực tuyến hoặc tiếp nhận, xử lý, phân loại, chuyển đơn*) trong công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn, thư.

Điều 4. Tổ chức tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân

1. Người đứng đầu cấp ủy tiếp công dân định kỳ như sau:

- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp công dân ít nhất 01 ngày trong 1 tháng.
- Đồng chí Bí thư cấp xã tiếp công dân ít nhất 02 ngày trong 1 tháng.

2. Người đứng đầu cấp ủy tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp sau:

- Có vụ việc nổi cộm, phức tạp, kéo dài, có nhiều người tham gia, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc còn có ý kiến khác nhau của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Vụ việc có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

- Những vụ việc khác khi có nhiều công dân đề nghị, hoặc xét thấy cần thiết do cơ quan tham mưu cấp ủy tiếp công dân đề xuất.

3. Thời gian, địa điểm tiếp công dân

a) Người đứng đầu cấp ủy tỉnh tiếp dân định kỳ ngày 25 hằng tháng, nếu trùng vào ngày lễ, ngày nghỉ hoặc vì lý do khách quan không thể tiếp dân đúng vào ngày tiếp công dân theo định kỳ thì thời gian tiếp dân được chuyển sang ngày làm việc đầu tiên của tuần tiếp theo hoặc thời gian phù hợp gần nhất trong tháng để bảo đảm việc tiếp công dân được thực hiện theo đúng quy định. Văn phòng Tỉnh ủy hoặc Ban Nội chính Tỉnh ủy có trách nhiệm

theo dõi, ban hành thông báo lịch tiếp dân để công dân biết và thực hiện.

Địa điểm tiếp công dân trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy tỉnh: Tại trụ sở Tiếp công dân của tỉnh; địa điểm, hình thức tiếp dân trực tuyến của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại phòng họp Văn phòng Tỉnh ủy với các điểm cầu trực tuyến tại Đảng ủy các xã trong tỉnh. Trường hợp đặc biệt, căn cứ tính chất vụ việc và tình hình an ninh trật tự, Văn Phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu, đề xuất với đồng chí Bí thư Tỉnh ủy về địa điểm tiếp công dân.

b) Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, cấp ủy cấp xã quy định cụ thể về thời gian, địa điểm tiếp công dân của bí thư cấp ủy cấp mình bảo đảm theo đúng quy định và phù hợp với yêu cầu tình hình thực tế của địa phương.

Điều 5. Thành phần tham gia tiếp công dân

1. Thành phần tham gia tiếp công dân cùng người đứng đầu cấp ủy tỉnh gồm đại diện lãnh đạo: Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Thanh tra tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương có liên quan đến vụ việc (khi được triệu tập).

Căn cứ kết quả theo dõi, tổng hợp và nghiên cứu, tiếp nhận các đơn, thư của công dân và việc tiếp công dân đến nộp đơn theo quy định, Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy mời các thành phần có liên quan tham gia buổi tiếp công dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, bảo đảm phù hợp với tính chất, nội dung của các vụ, việc.

2. Thành phần cùng tham gia tiếp công dân với bí thư cấp ủy cấp xã, gồm đại diện lãnh đạo: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các thành phần khác có liên quan do Thường trực Đảng ủy xã triệu tập.

Điều 6. Quy trình đăng ký tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

1. Công dân có nhu cầu được đồng chí bí thư cấp ủy tiếp đến làm thủ tục đăng ký tiếp dân tại trụ sở làm việc của cấp ủy. Trên cơ sở trình bày của công dân, cán bộ, công chức tiếp công dân xem xét, phân loại vụ việc, hướng dẫn công dân lập phiếu đăng ký tiếp dân và báo cáo, tổng hợp lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

Căn cứ vào phiếu đăng ký tiếp dân, cơ quan được giao nhiệm vụ tham mưu việc tiếp công dân chủ trì, phối hợp với văn phòng cấp ủy, Thanh tra, Ban tiếp công dân lựa chọn các vụ việc cụ thể thuộc phạm vi tiếp công dân để tham mưu, đề xuất với đồng chí bí thư cấp ủy tổ chức tiếp dân. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị nội dung tiếp công dân của đồng chí bí thư cấp ủy.

2. Trình tự tiếp công dân được thực hiện như sau: **(i)** Trước khi bắt đầu buổi tiếp công dân, cán bộ thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy hoặc cơ quan được giao chủ trì báo cáo tình hình chung với đồng chí Bí thư cấp ủy về số lượng, tình hình công dân đến, làm việc tại buổi tiếp dân; khái quát và tóm tắt nhanh về nội dung đơn, thư của công dân trước khi công dân được mời vào gặp, đối thoại, trình bày với Bí thư cấp ủy và tổ tiếp dân; **(ii)** Sau khi nghe công dân trình bày các nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, đồng chí bí thư cấp ủy yêu cầu đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết báo cáo về kết quả giải quyết; trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia ý kiến; **(iii)** Sau khi có ý kiến phản hồi của công dân, đồng chí bí thư cấp ủy sẽ trao đổi, giải thích, kết luận các nội dung mà công dân đưa ra (*nếu đã rõ và trong thẩm quyền*) hoặc giao cho cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền giải quyết theo quy định; thông báo kết quả tiếp dân cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo biết, thực hiện.

3. Khi có nhiều công dân đề nghị đối thoại hoặc xét thấy cần thiết, bí thư cấp ủy quyết định tổ chức các cuộc đối thoại với công dân.

4. Việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân phải ghi vào sổ tiếp dân, đối thoại với công dân.

Điều 7. Xử lý đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo gửi đến Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh

Đơn phản ánh, kiến nghị, đơn khiếu nại, đơn tố cáo gửi Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh được chuyển cho Ban Nội chính Tỉnh ủy tiếp nhận, phân loại, xử lý theo quy định.

Điều 8. Thời hạn xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, người đứng đầu cấp ủy thông báo bằng văn bản gửi đến người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về việc tiếp nhận giải quyết hoặc đã chuyển, chỉ đạo cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết (nêu rõ cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền giải quyết để công dân biết).

Nếu phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo phức tạp, thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan, đơn vị cần có thêm thời gian xem xét, xử lý thì thời hạn có thể kéo dài, nhưng không quá 15 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận được phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo do người đứng đầu cấp ủy chuyên, chỉ đạo giải quyết thì cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền giải quyết có văn bản báo cáo người đứng đầu cấp ủy và thông báo bằng văn bản gửi đến người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo biết về kết quả tiếp nhận, xử lý.

Điều 9. Xử lý đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo gửi đến cơ quan, đơn vị của người đứng đầu cấp ủy

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, thực hiện việc xử lý, giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, đơn khiếu nại, đơn tố cáo gửi đến cơ quan, đơn vị, bảo đảm đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định của Đảng và pháp luật Nhà nước.

2. Trực tiếp chỉ đạo, xử lý, giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp quản lý cán bộ.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP ỦY, CƠ QUAN TRONG CÔNG TÁC TIẾP DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, THƯ CỦA DÂN

Điều 10. Trách nhiệm của Ban Nội chính Tỉnh ủy

1. Là cơ quan trực tiếp tham mưu, giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy trong việc tiếp công dân; tiếp nhận và xử lý đơn, thư của công dân gửi đến Tỉnh ủy (*qua các hình thức trực tiếp, qua email, qua bưu điện và các hình thức khác theo quy định của pháp luật*), đề xuất Bí thư Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xử lý những đơn, thư theo thẩm quyền; theo dõi, đôn đốc giải quyết một số đơn thư được Thường trực Tỉnh ủy giao.

2. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu Bí thư Tỉnh ủy trực tiếp thực hiện việc tiếp công dân và xử lý, giải quyết đơn, thư của dân theo thẩm quyền; phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy ban hành thông báo thời gian, địa điểm tiếp công dân định kỳ, bảo đảm phù hợp, công khai để các cấp ủy, cơ quan, đơn vị và người dân thuận tiện theo

đôi; phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Thanh tra tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh bố trí địa điểm, điều kiện vật chất, kỹ thuật cần thiết, thuận lợi cho công dân đến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc người đứng đầu cấp ủy, tổ chức, cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền chấp hành quy định về công tác tiếp công dân và xử lý, giải quyết đơn, thư của công dân.

4. Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện nội quy, quy chế tiếp công dân theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chịu trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin, báo cáo và theo dõi, tổng hợp, tham mưu Bí thư Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân và xử lý, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của dân trên địa bàn tỉnh.

5. Định kỳ hoặc đột xuất, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Bí thư Tỉnh ủy trực tiếp làm việc với lãnh đạo, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương về tình hình, kết quả công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là những vụ việc có tính chất nổi cộm, phức tạp, kéo dài chưa được giải quyết dứt điểm.

6. Trách nhiệm trong tham mưu tiếp công dân định kỳ và đột xuất của Bí thư Tỉnh ủy

6.1. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh mời các thành phần là đại diện các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham dự tiếp công dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy. Thực hiện tiếp, hướng dẫn công dân đối với các trường hợp, nội dung đã được đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp và có chỉ đạo giao các cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết.

6.2. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị hồ sơ tài liệu có liên quan phục vụ buổi tiếp dân theo quy định; nghiên cứu, phân tích làm rõ những kiến nghị, đề xuất của công dân, đề xuất các biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo xử lý vụ việc bảo đảm giải quyết hiệu quả, đúng nguyên tắc và quy định pháp luật.

6.3. Tổng hợp, ghi chép biên bản của buổi tiếp công dân. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, xây dựng Kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy sau buổi tiếp công dân. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và báo cáo kết quả theo quy định.

7. Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tiếp công dân theo quy định. Thực hiện tiếp công dân thường xuyên vào các ngày làm việc trong tuần tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh hoặc Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Điều 11. Trách nhiệm của Văn phòng Tỉnh ủy

1. Chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan: (i) Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, điều kiện kỹ thuật (trực tiếp và trực tuyến); (ii) Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trong suốt quá trình diễn ra buổi đối thoại, tiếp công dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

2. Phối hợp Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy: (i) Trực tiếp và kịp thời thực hiện việc tiếp công dân theo đúng quy định; (ii) Ban hành và thông báo thời gian, địa điểm tiếp dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, bảo đảm phù hợp, công khai (công thông tin điện tử của tỉnh, niêm yết trụ sở làm việc của Tỉnh ủy, Ban tiếp công dân tỉnh) để các cấp ủy, cơ quan, đơn vị và người dân thuận tiện theo dõi

Điều 12. Trách nhiệm của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

1. Phối hợp Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu Bí thư Tỉnh ủy các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ trong công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý, giải quyết đơn thư của công dân theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Theo dõi, nắm bắt dư luận xã hội, tình hình tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, hội viên, đoàn viên về công tác tiếp dân, đối thoại, giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh của cấp ủy, chính quyền các cấp; định kỳ hằng tháng, quý, hằng năm hoặc đột xuất báo cáo Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Nội chính Tỉnh ủy).

3. Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân thực hiện quyền và nghĩa vụ của người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước

Điều 13. Trách nhiệm của Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh

1. Chỉ đạo Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan hành chính, cơ quan tư pháp các cấp trong việc tiếp công dân, đối thoại, tiếp nhận, giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn phản ánh, kiến nghị của công

dân, nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị nhạy cảm, phức tạp, tồn đọng, kéo dài, đông người, gây bức xúc trong dư luận và việc thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo với cấp trên theo quy định. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể tỉnh thực hiện công tác giám sát có trọng tâm, trọng điểm, không trùng lặp, góp phần nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo đảm quyền công dân.

2. Chỉ đạo Đảng ủy Viện Kiểm sát nhân dân, Đảng ủy Tòa án nhân dân chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan nâng cao hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong hoạt động tư pháp, nhất là các vụ việc phức tạp, có dấu hiệu oan, sai, dư luận xã hội quan tâm; thường xuyên đánh giá, nâng cao chất lượng xét xử các vụ án hành chính, dân sự, bảo đảm thi hành các bản án hành chính, dân sự đã có hiệu lực pháp luật.

Điều 14. Trách nhiệm của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Lãnh đạo, chỉ đạo Thanh tra tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy thực hiện việc tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh; thông báo thời gian, địa điểm tiếp dân trên cổng thông tin điện tử và trụ sở Tiếp công dân tỉnh; phối hợp chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và các điều kiện cần thiết theo quy định.

2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan liên quan nghiên cứu, phối hợp trong việc tham mưu xử lý đơn thư do Bí thư Tỉnh ủy chuyển đến thuộc thẩm quyền xử lý, giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phối hợp xây dựng, hoàn thiện hệ thống Cơ sở dữ liệu về công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, kết nối liên thông trong hệ thống các cơ quan đảng, chính quyền, các cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; khắc phục hiệu quả tình trạng chuyển khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh sai thẩm quyền, không rõ trách nhiệm xử lý, nhiều cơ quan chuyển đơn nhiều lần cùng một nội dung.

4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất các trụ sở tiếp công dân bảo đảm phù hợp, thuận tiện cho công dân; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; xem xét để có cơ chế, chính sách đặc thù, chế độ đãi ngộ thoả đáng đối với đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

5. Các cơ quan liên quan tiếp nhận đơn thư do Thường trực Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến, phải chỉ đạo xử lý và báo cáo bằng văn bản kết quả xử lý trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận. Nếu chậm xử lý và không thực hiện đúng chế độ báo cáo thì người đứng đầu của cơ quan đơn vị, tổ chức đó phải chịu trách nhiệm trước Bí thư Tỉnh ủy và bị xử lý trách nhiệm người đứng đầu theo quy định của Đảng và Nhà nước. Thời hạn giải quyết đơn, thư được thực hiện theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, trong trường hợp đơn, thư phức tạp, kéo dài cần thêm thời gian để nghiên cứu xử lý thì phải báo cáo bằng văn bản về việc gia hạn thời gian giải quyết.

6. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc khiếu kiện kéo dài, các vụ việc tập trung đông người, công dân kéo về Trung ương còn tồn đọng. Xem xét trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra các vụ việc khiếu nại, tố cáo vượt cấp, kéo dài do thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, liên quan địa bàn, lĩnh vực do mình trực tiếp quản lý, phụ trách.

Điều 15. Trách nhiệm của Đảng ủy Công an tỉnh

Lãnh đạo Công an các cấp bố trí lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự tại các buổi tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân; bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; xử lý những người có hành vi gây rối trật tự công cộng, vi phạm nội quy, quy định tiếp công dân, vi phạm pháp luật. Chủ động nắm chắc diễn biến của tình hình khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, có nguy cơ phát sinh điểm nóng về an ninh, trật tự; kịp thời phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, xử lý theo quy định.

Điều 16. Trách nhiệm của các cấp ủy xã, phường

1. Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của công dân theo thẩm quyền; chịu trách nhiệm người đứng đầu do thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý để xảy ra các vụ việc khiếu nại, tố cáo vượt cấp, kéo dài trong phạm vi địa bàn, lĩnh vực trực tiếp quản lý, phụ trách.

Có trách nhiệm cử đại diện lãnh đạo tham gia tiếp, đối thoại với công dân khi có yêu cầu và chuẩn bị đầy đủ nội dung có liên quan đến việc tiếp dân, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân để giải quyết, trả lời đối với những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định.

2. Tiếp tục phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị và các văn bản của Trung ương và Tỉnh ủy có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm

của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, xử lý, giải quyết những nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân. Đồng thời, căn cứ Quy định này và tình hình thực tế tại địa phương ban hành và tổ chức thực hiện nội quy, quy chế tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Phân công một đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin, báo cáo và theo dõi, tổng hợp, tham mưu cho người đứng đầu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân trên địa bàn; bố trí địa điểm, điều kiện vật chất, kỹ thuật cần thiết, thuận lợi cho công dân đến phản ánh, kiến nghị, tố cáo.

4. Chỉ đạo hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức bảo đảm trật tự, an toàn cho việc tiếp dân; bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

5. Nắm chắc tình hình đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh trên địa bàn, bảo đảm các trường hợp khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, thụ lý, xử lý đúng thời hạn, thủ tục quy định; các nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được xử lý, giải quyết kịp thời từ cơ sở, bảo đảm thấu tình, đạt lý, không để tồn đọng, kéo dài, khiếu kiện vượt cấp; kịp thời tham mưu với cấp ủy cấp trên các biện pháp chỉ đạo, giải quyết bảo đảm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội theo yêu cầu đề ra.

6. Thông báo thời gian, địa điểm tiếp công dân trên trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức (nếu có) và trụ sở làm việc hoặc địa điểm tiếp công dân.

7. Kịp thời báo cáo tình hình, kết quả tiếp công dân, tiếp nhận xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Các cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ tình hình thực tiễn để cụ thể hóa việc triển khai và chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này.

2. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này, định kỳ báo cáo với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các quy định, quy chế trước đây về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của công dân trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Nội chính Tỉnh ủy*) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Ban Nội chính Trung ương,
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- VPTU, Chuyên viên Tổng hợp VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Trịnh Xuân Trường